TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VIỆT YÊN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 24/2020/QĐST-HNGĐ	*Việt Yên, ngày 24 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2019 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Vũ Đình D, sinh năm 1941.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

- Bị đơn: Bà Giáp Thị L, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Thôn 9, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2020 là tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Vũ Đình D và bà Giáp Thị L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Ông Vũ Đình D và bà Giáp Thị L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Vũ Đình D và bà Giáp Thị L đều xác định vợ chồng không có con chung, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, ruộng canh tác chung, công nợ chung: Ông Vũ Đình D và bà Giáp Thị L đều xác định không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Miễn án phí ly hôn sơ thẩm cho ông Vũ Đình D. Bà Giáp Thị L phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Chi cục THADS h.Việt Yên;
- UBND xã Ngọc Vân, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: HS+VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Ngô Văn Quang